

Bài 3

Thời nhỏ

*Ngày sinh
Những vấn nạn khác*

Đáng sáng lập dòng Mến Thánh Giá, Đc Lambert de la Motte, chào đời năm 1624 tại Lisieux. Vào thời đó, Lisieux chỉ là một thành phố nhỏ bé, gần như không ai biết đến. Mãi ba thế kỷ sau, tức tới thế kỷ 20, thành phố Lisieux mới nổi danh nhờ tiếng tăm của thánh nữ Têrêsa Hải Đồng Giêsu (1873-1897), được phong thánh năm 1925.

Người đầu tiên viết tiểu sử Đc Lambert là linh mục Jacques-Charles de Brisacier (+1736) lúc ngài là bề trên chủng viện Hội Thừa Sai Paris. Tập tiểu sử này được soạn ra vào năm 1685, tức 6 năm sau khi Đc Lambert qua đời. Tuy nhiên, tập tiểu sử đầu tiên đó không hề được xuất bản. Mới đây, năm 2006, tập tiểu sử trên mới được dịch ra tiếng Việt và phổ biến trong vòng nội bộ các hội dòng Mến Thánh Giá tại Việt Nam :

*Cuộc đời Đức cha Lambert de la Motte, Giám mục hiệu tòa Béryte
(Liên dòng Mến Thánh Giá, 2006, 170 trang)*

Năm 1803, tại Paris, nhà xuất bản Devaux cho ra đời bộ sách gồm 2 tập của Antoine Sérieys (1755-1819), tựa đề :

*Lịch sử việc xây dựng Kitô giáo tại miền Đông Ấn của các giám mục người Pháp và
các vị thừa sai khác*

*(Histoire de l'établissement du christianisme dans les Indes Orientales, par les
évêques français et autres missionnaires apostoliques)*

Bộ sách dày 634 trang đó chủ yếu là trình bày công cuộc truyền giáo của Đc Lambert.

Năm 1925, ông Henri de Frondeville xuất bản tại Paris một tập tiểu sử Đc Lambert, gồm 94 trang. Tập này đã được dịch ra tiếng Việt và phổ biến năm 2007, với tựa đề :

*Đức cha Pierre Lambert de la Motte (1624-1679)
(Tp Hồ Chí Minh, 2007, 123 trang)*

Năm 2006, Hội Thừa Sai Paris cho xuất bản tác phẩm do bà Françoise Fauconnet-Buzelin soạn thảo. Bà này đã được Hội Thừa Sai Paris mời tiếp tục và hoàn tất công trình nghiên cứu của cha Jean Guennou. Tác phẩm được phổ biến trước tiên tại nhà xuất bản Archives des Missions Étrangères, với tựa đề :

*Le père inconnu de la Mission moderne, Pierre Lambert de la Motte, premier vicaire
apostolique de Cochinchine, 1624-1679
(639 trang)*

Rồi ngay sau đó, tác phẩm được thu ngắn lại và cho phổ biến tại nhà xuất bản Perrin, tựa :

Aux sources des Missions étrangères, Pierre Lambert de la Motte (1624-1679),
(Paris, Perrin, 353 trang)

&

Vấn nạn về ngày sinh

Hồi nhỏ, chúng ta đọc chuyện các thánh và lấy làm thích thú. Chuyện các thánh thì mọi sự đều đẹp, đều tốt. Lỡ có gặp gian truân trắc trở nào thì lại có phép lạ xảy ra. Thế là mọi sự được giải quyết cách tuyệt diệu.

Còn bây giờ khi viết, không phải là loại chuyện các thánh, nhưng là chuyện lịch sử về Đc Lambert, thì phải tìm tòi tư liệu. May mắn có tư liệu rồi, thì phải lo phân tích, tập hợp, so sánh các tư liệu ; lại thường phải suy nghĩ, lý luận, giải quyết những chi tiết này, chi tiết nọ, nhất là khi chúng mâu thuẫn với nhau.

Khi tìm hiểu về Đc Lambert, tôi đã gặp một số chuyện thật khó hiểu, thật khó giải thích. Tôi gọi chung đó là những « vấn nạn ».

Một trong những « vấn nạn » mà tôi đã có dịp nêu ra là vấn nạn về ngày sinh của Đc Lambert.

Vào năm 2007, chúng tôi cho phổ biến tập tiểu sử đức cha Lambert de la Motte do hầu tước Henri de Frondeville thực hiện tại Pháp năm 1925. Người chuyển dịch sang tiếng Việt là anh Nguyễn Xuân Hùng.

Khi thông thả xem lại bản dịch, tôi muốn nêu ra vài vấn nạn gặp phải trong tác phẩm này. Ai ai cũng hiểu rằng « nêu ra » được vấn nạn đã khó, mà « giải ra » một vấn nạn lại càng khó hơn nữa.

Nhưng « vấn nạn » là gì ?

Nguyễn Lân không ghi chú từ này trong « Từ Điển Từ và Ngữ Việt Nam ».

Đào Duy Anh : « Vấn nạn : đặt lời hỏi để làm rầy người ta » (Hán-Việt Từ-Điển).

Đào Đăng Vỹ : « Vấn nạn : poser des questions embarrassantes » (đặt những câu hỏi rắc rối), (Việt-Pháp Từ-Điển).

Đào Văn Tập : « Vấn nạn : objecter » (bác bẻ), (Tự-Điển Việt-Pháp).

Đào Quang Toàn nghĩ rằng « vấn nạn » là một đề tài gây thắc mắc cần có câu trả lời ổn thỏa hơn.

(Đào Quang Toàn không hề dám đặt mình bên cạnh những Đào Duy Anh, Đào Đăng Vỹ, Đào Văn Tập đâu. Chẳng qua, để có thể đi xa hơn và để có thể đề cập tới những vấn đề chủ yếu, thì sau khi tra cứu các bậc thông thái, mình bắt buộc phải lấy một định nghĩa và xác định một lập trường riêng vậy thôi. Xin thông cảm !)

Vấn nạn về ngày sinh.

Tôi đọc sách của ông Henri de Frondeville (1884-1971) mấy lần rồi, và lần này nữa khi xem lại bản dịch của Xuân Hùng :

Pierre Lambert de la Motte, évêque de Béryte (1624-1679),

(tại Paris, nxb. Spes, 1925, 94 trang).

Vấn nạn đầu tiên tôi gặp phải khi đọc sách của ông Frondeville là vấn đề ngày sinh của Đức cha Lambert de la Motte.

1)- Trước tiên, xin trích dẫn tác giả (bản dịch của Xuân Hùng) đã viết đoạn văn sau, mà theo ý tôi, nửa thì tiểu thuyết hư cấu, nửa thì lịch sử khoa học :

« Trong một ngôi nhà [...] đối diện với nhà thờ Thánh Giacôbê, không xa công phố Orbec, sáng ngày 16-01-1624, rộn lên âm thanh náo nhiệt khác thường. Người ta sắp đem đến nhà thờ một trẻ bé vừa mới chào đời ở đây để rửa tội cho em. Bà con thân thuộc, hàng xóm và bạn bè đang qui tụ quanh bà quý tộc nơi đó là “bà cố vấn Lambert”, nhũ danh Mauduit. Bà đã cao niên và đi đứng khó khăn, nên chẳng mấy khi rời khỏi chiếc ghế bành, người ta vừa đem đến cho bà đứa cháu trai đã được chuẩn bị tươm tất cho nghi lễ rửa tội. Đó là đứa con thứ hai của người con trai thứ ba của bà : ông Pierre Lambert, ngài quý tộc xứ La Motte, cố vấn hành chính và tư pháp tại thành phố Évreux, vợ ông là bà Catherine de Heudey de Pommainville. Cùng đi theo trẻ sơ sinh đến tận nhà thờ là bác trai trưởng, ông Jean Lambert, ngài quý tộc xứ Formentin và xứ Mesnil-Simon, tử tước miền Auge, là người cha đỡ đầu của em. Vú đỡ đầu của em là bà Charlotte du Val, bà quý tộc đất Bocquency, vợ của ông cố vấn tại Nghị viện vùng Normandie, ông Nicolas de Heudey, ngài quý tộc đất Pommainville. [...] Trẻ sơ sinh được đặt tên Pierre, giống như ông nội và cha của em. »

Tiếp ngay đó, ông Frondeville có viết trong chú thích (số 1, trang 7) hai câu sau :

« Người ta thấy có ghi chú lễ rửa tội này vào ngày 16-01-1624 trong sổ sách của nhà thờ Thánh Giacôbê của thành phố Lisieux tại văn khố của thị sảnh thành phố này. Như vậy là do nhầm lẫn mà tất cả mọi người chép tiểu sử Đức cha Lambert de la Motte nói rằng ngài đã sinh tại La Boissière, ngày 18 hoặc ngày 24 tháng 01 ».

2)- Trước đó, ông Frondeville đã thông báo khám phá của ông cho linh mục Launay (1853-1927), vẫn được coi là sử gia của Hội Thừa Sai Paris. Do vậy, cha Launay, năm 1923, khi xuất bản bộ sách 3 tập về lịch sử truyền giáo xứ Đàng Trong¹, có viết trong tập 1, trang 1, rằng :

« Trích từ chứng thư Rửa tội của ngài. Sổ bộ của giáo xứ Thánh Giacôbê, tại Lisieux. - Pierre Lambert de La Motte. Ngày 16.01.1624. Lễ Rửa tội của ngài tại [nhà thờ] Thánh Giacôbê của Lisieux. Ngài là con trai ông quý tộc Pierre Lambert, thẩm phán, ngài quý tộc xứ La Motte, và bà quý tộc Catherine Heudey de Pommainville et de Bocquency. Cha đỡ đầu là Jehan Lambert, tử tước xứ Auge. Mẹ đỡ đầu là bà quý tộc Charlotte du Val, phu nhân ngài Pommainville ».

Cha Launay chú thích về đoạn văn trên rằng :

¹ *Histoire de la Mission de Cochinchine. Documents historiques*, (tại Paris, nxb. Téqui).

« [Chứng thư Rửa tội] do thông tin của ông Frondeville, thuộc gia đình Đc Lambert de La Motte. Thông tin này đã giúp chúng tôi cải chính ngày tháng đã ghi ra cho tới hôm nay về ngày sinh của Đc Lambert de La Motte ».

Cha Launay nói thế, có nghĩa là chính ngài đã không hề đích thân tới Lisieux, vào kho lưu trữ thư văn của toà thị sảnh thành phố này để kiểm chứng thực hư như thế nào.

3)- Cha Launay, trước kia, trong tác phẩm xuất bản năm 1894, thì nói Đc Lambert « sinh năm 1624 trong giáo phận Lisieux » (không xác định ngày và tháng)^{*2}. Và ngài công nhận rằng Đc « luôn luôn ký tên là Pierre Lambert », nghĩa là không phải « Pierre-Marie Lambert »^{*3}.

Tới năm 1916, tức 20 năm sau, ngài nói Đc Lambert sinh « ngày 28.01.1624 tại xứ La Boissière, tỉnh Calvados »^{*4}.

Còn các sử gia khác đã nói sao về vấn đề này ?

4)- Henri Chappoulie (1900-1959), trước thì nói Đc Lambert sinh « ngày 15.01.1624 »^{*5}, sau lại bảo Đc Lambert sinh « ngày 16.01.1624 »^{*6}.

5)- Henri Sy (1878-1949) chỉ nói Đc Lambert sinh tại Lisieux năm 1624, không xác định ngày tháng.^{*7}

6)- Jean Guennou (1915-2002) nói Đc Lambert sinh tại Lisieux « ngày 16.01.1624 ».^{*8}

7)- Alain Forest chỉ nói Đc Lambert sinh năm 1624, không xác định ngày nào tháng nào.^{*9}

8)- Françoise Fauconnet-Buzelin thì nói Đc Lambert sinh « tháng Một năm 1624 »^{*10}, vài ngày sau khi sinh thì được rửa tội vào hôm 16.01.1624.^{*11}

Tới đây, chúng ta tạm tóm tắt những điều đã trình bày rằng : sau thông tin của ông

² *Histoire générale de la Société des Missions Étrangères de Paris*, (3 tập, Paris, Téqui, 1894, 595 + 594 + 646 trang, tái bản năm 2003), tập 1, trang 31.

³ Như trên : tập 1, trang 31, ghi chú 1.

⁴ *Mémorial de la Société des Missions Étrangères*, (phần 2 : Notices bibliographiques 1658-1913), Paris, 1916.

⁵ *Aux origines d'une Église, Rome et les missions d'Indochine au XVII^e siècle*, (2 tập, Paris, Bloud et Gay, 1943-1948, XV-452 + 275 trang), tập I, trang 139.

⁶ *Une controverse entre missionnaires à Siam au XVII^e siècle. Le Religiosus Negotiator du jésuite français J. Tissanier, suivi de quelques documents concernant le commerce des clercs*, (Paris, 1943, XXI-77 trang), trang I, note 1.

⁷ *La Société des Missions Étrangères. Les débuts : 1653-1663*, (Paris, Églises d'Asie, collection Études et Documents n°6, 1998, 223 trang), trang 90.

⁸ *Dictionnaire de Spiritualité*, tập IX, Paris, Beauchesne, 1976, cột 140-142.

⁹ *Les missionnaires français au Tonkin et au Siam, XVII^e - XVIII^e siècles*, (3 cuốn, Paris, l'Harmattan, 1998, 461 + 301 + 495 trang), cuốn 1, trang 59.

¹⁰ *Le père inconnu de la mission moderne : Pierre Lambert de la Motte, premier vicaire apostolique de Cochinchine, 1624-1679*, (Paris, nxb. Archives des Missions Étrangères, 2006, 639 trang), trang 37.

¹¹ Như trên, trang 38-39 : « le 16 janvier 1624, le nourrisson âgé de quelques jours est porté sur les fonts baptismaux ». Và sau đó, trong *Aux sources des Missions étrangères. Pierre Lambert de la Motte, 1624-1679*, Paris, nxb. Perrin, 2006, 358 trang, tác giả đã lập lại nguyên văn chuyện trên (trang 21).

Frondeville*¹², các sử gia đều chấp nhận ngày rửa tội của Đc Lambert là 16.01.1624. Rồi từ đó, họ suy diễn rằng ngày sinh của Đc là chính hôm lễ rửa tội, hay là ngày trước đó, hay là mấy ngày trước đó, vân vân.

Riêng về chứng thư rửa tội của Đc Lambert, như ông Frondeville đã nói, nằm « trong sổ sách của nhà thờ Thánh Giacôbê của thành phố Lisieux tại văn khố của thị sảnh thành phố này », thì đã bị bom của Quân đội Đồng Minh phá hủy vào năm 1944 trong thời Đệ nhị Thế chiến rồi.*¹³

Bây giờ, chỉ còn lại chứng cứ của ông Frondeville thôi. Và, mọi người đều thấy là ông ta « nói có sách, mách có chứng ». Nhưng khôn khổ cho chúng ta một điều là « cái chứng » của ông ta lại không hợp với những « cái chứng » khác mà tôi xin trình bày liền sau đây.

&

Về ngày sinh của đức cha Lambert, ngoài tư liệu của ông Frondeville, chúng ta còn có hai tư liệu rất đáng lưu ý.

1)- Trước tiên là tập tiểu sử Đc Lambert do cha bề trên Jacques-Charles de Brisacier soạn ra vào năm 1685, tức chỉ 6 năm sau khi Đc qua đời : *Vie de Mgr Lamothe Lambert*. Xin trích dẫn 2 đoạn sau (bản dịch của Cao Kỳ Hương), về ngày sinh và về tên gọi :

- « Ngài chào đời tại giáo phận Lisieux vào ngày 28 tháng 1 năm 1624. Là trưởng nam trong gia đình, ngài mang tên thánh Phêrô từ giêng Rửa tội. »*¹⁴

- « Ngài cảm thấy sự trợ giúp đặc biệt của thánh Phêrô bổn mạng ngài như thể vị thủ lãnh các Tông đồ đang hoá thân vào vị Giám mục chủ phong để nhận ngài vào hàng ngũ phó tế. »*¹⁵

2)- Tờ báo *Bulletin de la Commission des Antiquités de la Seine-Inférieure*, (Tome VI,

¹² Henri de Frondeville sẽ còn lập lại ngày rửa tội của Đức cha Lambert trong tác phẩm nổi tiếng sau này của ông : *Les Présidents du Parlement de Normandie : 1499-1790*, (Rouen, A. Lestrigant, 1953, 636 trang), trang 586-587.

¹³ Sổ Rửa tội của nhà thờ giáo xứ Thánh Giacôbê (Lisieux) đã bị chiến tranh năm 1944 phá hủy, như lá thư sau đây xác nhận :

« Caen, le 15 avril 2005.

Le Directeur des Archives départementales du Calvados

À : Monsieur Joseph DAO, 14 rue Saint Jacques, 31600 MURET

Monsieur, Suite à votre demande du 12 avril dernier, j'ai le regret de vous préciser que le registre paroissial de la paroisse Saint-Jacques de Lisieux qui couvrait la période 1616-1639 (anciennement coté GG 33) fait partie de la liste établie par la mairie de Lisieux en 1945 des documents disparus lors des événements de la seconde guerre mondiale.

Je peux vous confirmer que les registres paroissiaux de La Boissière, conservés pour cette année-là, ne contiennent pas d'acte de baptême au nom de Pierre Lambert en 1624.

Regrettant de ne pouvoir donner une suite favorable à votre demande de reproduction, je vous prie d'agréer, Monsieur, l'assurance de ma considération distinguée.

Louis LE ROC'H MORGERE »

¹⁴ Amep, tập 122, trang 1 : « Il naquit dans le diocèse de Lisieux le 28 de Janvier de l'année 1624. Il était l'aîné de sa maison, et il fut nommé Pierre sur les sacrés fonts ».

¹⁵ Amep, tập 122, trang 26 : « Il sentit en esprit une assistance particulière de St Pierre son patron, comme si ce Prince des Apôtres dont il avait reçu le nom sur les fonts baptismaux eut voulu l'ordonner lui-même avec l'évêque et le mettre au rang de ses diacres. »

Rouen, imprimerie Espérance Cagniard), năm 1884, đăng một bài viết về ngôi nhà nguyện của trung tâm từ thiện Rouen (« Chapelle de l'Hospice »), trang 263-272. Đức cha Lambert de la Motte được nhắc đến như sau :

« [Ngài Damiens] có được người kế nhiệm trong công tác cực khổ này là ngài De la Motte-Lambert mà sau nên giám mục Bêryte. Lúc ngài có mặt tại Roma vào năm 1657, và đang chuẩn bị vào những công cuộc truyền giáo gian nan nhất và xa xôi nhất, ngài đã nhớ về ngôi nhà nơi ngài đã học tập làm công việc từ thiện bác ái. Ngài xin đức giáo hoàng Alexandre VII ban cho toàn vẹn hài cốt thánh Basilée tử đạo mà ngài đã mau chóng gửi về cho Trung tâm Bác ái (ngày 2.3.1658) ». *¹⁶

Tác giả bài báo đã cho một chú thích về Đc Lambert như sau :

« Pierre-Marie Lambert [*sic*], ngài quý tộc xứ La Boissière và La Motte, con trai ông Pierre Lambert, ngài quý tộc xứ La Motte, thẩm phán tại thành phố Évreux, và bà Catherine Heudey de Pommainville et de Bocquency, sinh tại La Boissière, ngày 28.01.1624, được bổ nhiệm ngày 17.5.1646 làm cố vấn Toà án Thuế vụ, được thay thế vào tháng 7.1655. » *¹⁷

Đó là hai tư liệu rất đáng lưu ý.

Tiếp đây, xin giới thiệu vài chứng từ của chính Đc Lambert, được trích dịch từ các thư văn khác nhau của ngài.

1)- Khi song thân qua đời :

Trong một lá thư viết tại Ajuthia vào năm 1663 gửi cha bề trên Vincent de Meur tại Paris, Đc Lambert kể rằng :

« Vì Đấng Quan Phòng đã kéo song thân tôi ra khỏi trần gian này, thân phụ tôi mất vào lúc tôi mới mười một tuổi rưỡi và thân mẫu tôi mất lúc tôi mới mười sáu tuổi, tôi phải sớm lo việc nhà sau đó, và dần thân vào trường đời và vào các công việc công cộng thể theo sự thuyết phục của họ hàng thân thuộc tôi, với những chứng thư miễn tuổi tác do nhà vua cấp. » *¹⁸

(Thân phụ của Đc qua đời năm 1635 ; thân mẫu, năm 1640).

2)- Tên « Pierre Lambert » :

Đc Lambert tại Xiêm La viết thư cho thầy giáo cũ của ngài là cha Jacques Le Faure,

¹⁶ « Il [M. Damiens] eut pour successeur, dans cette pénible fonction, M. de la Motte-Lambert (*), qui devint plus tard évêque de Bêryte. Celui-ci se trouvant Rome, en 1657, et se préparant déjà aux missions les plus périlleuses et les plus lointaines, se souvint de la maison où il avait fait l'apprentissage des oeuvres de la charité : il obtint du pape Alexandre VII le corps entier de saint Basilée, martyr, qu'il s'empessa d'envoyer à l'Hospice (2 mars 1658). »

¹⁷ [Note] « (*) Pierre-Marie Lambert, sieur de la Boissière et de la Motte, fils de Pierre Lambert, sieur de la Motte, vice-bailli d'Évreux, et de Catherine Heudey de Pommainville et de Bocquency, né à la Boissière, le 28 janvier 1624, nommé le 17 mai 1646, conseiller en la Cour des Aides de Rouen, remplacé en juillet 1655. »

¹⁸ « la Providence divine ayant tiré mon père et ma mère de ce monde, lorsque je n'étais âgé, au temps de la mort de l'un, que de onze ans et demi, et de l'autre, de seize, je fus obligé de prendre le soin de la maison tôt après, et engagé dans le monde et dans les emplois publics à la persuasion de mes parents, avec lettres de dispense d'âge du prince. » (Thư của Đc Lambert gửi cha Vincent de Meur, khoảng năm 1663, Amep, tập 116, trang 560).

dòng Tên, đang làm việc tại Trung Hoa rằng :

« Người viết cho cha đây gọi tên là Pierre Lambert, xưa đã là một trong những học trò của cha suốt bốn năm rưỡi tại Caen. Thời ấy, cha đã dành cho con biết bao nhiêu là dấu chứng tình thương mà con tin dễ dàng rằng khi nghĩ lại, cha sẽ nhớ ra một người không đáng được cha yêu thương như thế. Từ lúc đó, con đã bước chân vào công việc chung và đáng kể lắm, [nhưng] Thiên Chúa đã kéo con ra khỏi mà nâng con lên vào việc tông đồ. »*¹⁹

3)- *Trong tờ di chúc của Đc Lambert*, có câu : « Ngày hai mươi hai tháng bảy năm một ngàn sáu trăm bảy mươi lăm, vào năm thứ năm mươi hai của tuổi đời tôi. »*²⁰

4)- *Trích từ nhật ký của Đc Lambert* :

Kho lưu trữ thư văn của Hội Thừa Sai Paris còn giữ được tập nhật ký cuối cùng của Đc Lambert mà ngài viết từ ngày 01.02.1674 tới ngày 15.8.1678. Nhờ những trang nhật ký đó, chúng ta biết là vào ngày 28 tháng 01 năm 1677, Đc Lambert đang tĩnh tâm 40 ngày tại giáo xứ Đức Mẹ Vô Nhiễm ở Bàng Cốc. Ngài viết :

« Ngày 28.01.1677.- Tôi nhìn thấy hôm nay chính là ngày tôi chào đời. Tôi tạ ơn Chúa đã ban đời người (*l'être* = hữu thể) mà tôi nhận được từ Ngài (*de l'être qu'on a reçu de lui*), và cầu xin Chúa hãy sử dụng con người tôi, bằng hành động trực tiếp của Ngài, vào những gì là ích lợi nhất cho danh Chúa và cho việc hoán cải các linh hồn. Và để đạt được hồng ân trọng đại đó từ lòng nhân lành của Chúa, tôi đã dâng hy lễ bàn thánh. »*²¹

Rồi tới ngày 14.02 tiếp theo, ngài viết :

« Giám mục Bêryte chuẩn bị tâm hồn để tuyên thệ lại những lời hứa bí tích rửa tội của ngài vào ngày 15 tháng này. »*²²

Đó là vài chứng từ của chính Đc Lambert tìm thấy trong các thư văn khác nhau của ngài.

¹⁹ « celui qui vous écrit s'appelle Pierre Lambert qui a été un de vos disciples quatre ans et demi à Caen. Vous me donnâtes en ce temps-là tant de témoignages d'une affection particulière que je me persuadai aisément que rappelant vos idées, vous souviendrez d'une personne qui ne le mérite pas. Depuis ce temps-là je suis entré dans des emplois publics et considérables dont le Bon Dieu m'a dégagé pour m'élever à l'apostolat. » (*Thư của Đc Lambert gửi cha Jacques Le Faure, ngày 24.6.1664, Amep, tập 121, trang 570*).

²⁰ « [...] ce vingt deuxième juillet mil six cent soixante et quinze, en la cinquante deuxième année de mon âge. » (*Amep, tập 8, trang 153*).

²¹ Nhật ký : (tháng 01 năm 1677) : « 28.- On a eu vue que c'était aujourd'hui jour de sa naissance. On a été porté de remercier Dieu de l'être qu'on a reçu de lui, et de prier Notre Seigneur de l'appliquer, par son opération immédiate, ce qu'il sera le plus avantageux à la gloire de Dieu et à la conversion des âmes, et pour obtenir cette grande grâce de la divine bonté, l'on a offert le saint sacrifice de l'autel. » (28.01.1677, *Amep, tập 877, trang 595*).

²² « 14.- L'évêque de Bérithes s'est disposé à la rénovation des vœux de son baptême, qui fut le 15 de ce mois [de février 1677]. » (*Amep, tập 877, trang 597*).

Kết luận :

Về ngày sinh của Đc Lambert, chúng ta đã xem qua ý kiến của một số sử gia sau ngày ông Frondeville công bố kết quả tìm kiếm của ông là chứng thư rửa tội của Đc. Theo đó, Đc đã được rửa tội ngày 16.01.1624.

Tuy nhiên, trước ông Frondeville, cha Jacques-Charles de Brisacier và tác giả bài báo năm 1884 đã cho biết là Đc sinh ngày 28.01.1624.

Rồi chính Đc Lambert viết trong nhật ký năm 1677 của ngài là ngài sinh ngày 28.01, và chịu rửa tội ngày 15.02 tiếp đó. (Phần nhật ký này chưa hề được xuất bản cho công chúng).

Xét cho kỹ, tôi thấy rằng hiện nay chúng ta chưa thể có một câu trả lời hoàn toàn thỏa mãn cho vấn nạn nêu ra. Hy vọng sau này có ai sẽ tìm ra thêm những tư liệu có tính thuyết phục hơn chẳng. Phần tôi, từ ngày khám phá ra tập nhật ký của ngài, (nhờ công trình của cha Simonin và cha Guennou, thuộc Hội Thừa Sai Paris), tâm tình riêng của tôi là muốn tin lời Đức cha Lambert mà nghĩ rằng ngài đã chào đời ngày 28.01.1624, và ngày 15.02 sau đó, ngài đã lãnh nhận bí tích rửa tội.

&

Những thắc mắc hoặc vấn nạn khác

Nhân đây, như đã nói, chúng tôi nêu ra một số vấn đề liên quan tới tiểu sử Đc Lambert mà chúng tôi xem như là những vấn nạn nên được giải quyết. Ở đây, chúng tôi chỉ nêu ra thôi, chứ không đề nghị giải pháp nào cả. Ước mong sao sẽ được ai chú ý tới mà tìm kiếm câu trả lời sau này !

1, Về thân mẫu của Đc Lambert.

Có phải thân mẫu của Đc Lambert đã có một đời chồng trước khi lập gia đình với thân phụ của Đức cha không ?

Vấn nạn này được đặt ra, vì ông Henri de Frondeville viết về thân mẫu của Đc Lambert trong cuốn *Pierre Lambert de la Motte, évêque de Bértye (1624-1679)*, (tài Paris, nxb. Spes, 1925), ở trang 6, chú thích số 1, như thế này :

« Ông Pierre Lambert, ngài quý tộc đất La Motte, sinh khoảng năm 1580, [...] Năm 1622 ông đã cưới bà Catherine de Heudey de Pommainville, lúc đó là vợ góa của ông Jean le Mire (*alors veuve de Jean le Mire*), tước vị công tử, ngài quý tộc đất Nonantel, người được đề cử tại Lisieux. Bà này là con gái của ông Nicolas de Heudey, tước vị công tử xứ Pommainville, tư vấn tại Nghị viện Rouen, và của bà Charlotte du Val, bà quý tộc đất Bocquency. Ông Pierre Lambert và bà Catherine de Heudey sinh được bảy người con, không người con trai nào lấy vợ và như thế là tận tuyệt nhánh này của dòng họ Lambert. »

Cái « nạn » của chúng ta ở đây là mấy chữ « lúc đó là vợ góa của ông Jean le Mire ».

2, Tên gọi Pierre hay Pierre-Marie ? Phêrô hay Phêrô-Maria ?

Tên của đấng sáng lập dòng Mến Thánh Giá gồm có 3 phần :

- *Lambert* : tên họ của ngài ;

- *de la Motte* : tên phần đất thuộc về ngài. (Ban đầu, ngài mang tên là Lambert de la Motte et de la Boissière ; nhưng sau, ngài nhượng phần đất « La Boissière » cho em

traị của ngài. Từ đó, ngài chỉ mang tên là Lambert de la Motte, và em trai ngài là Nicolas Lambert de la Boissière.)

- Về tên gọi của ngài, ngài luôn luôn ký là « Pierre », điều mà sử gia Adrien Launay phải nhìn nhận^{*23}. Tuy nhiên, cũng một hai nơi người ta ghi là « Pierre-Marie », như bài báo xuất bản tại Rouen năm 1884 đã giới thiệu phía trên.

3, Tham gia chính trị hay không ?

Tại nước Pháp vào năm 1649, giới quý tộc nổi lên chống lại triều đình, gọi là biến loạn « La Fronde ». Chính quyền địa phương Rouen muốn thu giữ lấy thuế má vùng đó lại cho mình, không trao nộp cho triều đình nữa. Ba người được sai đi làm việc này là ông Du Val de Bonneval (Nghị Viện), ông Caré (Phòng Tài Chánh) và Lambert de la Motte (Tòa Thuế Vụ)^{*24}.

Căn cứ vào đó, bà Françoise Buzelin-Fauconnet kết luận là Đc Lambert lúc đó đã tham gia chính trị chống lại triều đình^{*25}.

Lambert de la Motte, 25 tuổi, có thực sự tham gia biến loạn chống triều đình không ? hay chỉ là vâng lệnh cấp trên ?

4, Ôn soi sáng Annecy năm 1657 ?

Cha Eugène-Marie Durand (1864-1932) là người có nhiều cảm tình tốt đối với các nữ tu Mến Thánh Giá. Bài viết của cha đăng trong báo *Les Missions Catholiques*, năm 1931, (trang 421-426), mang tựa đề *Les Amantes de la Croix en Indochine*. Ở trang 421, cột số 1, cha Durand viết rõ là Đức cha Lambert được ôn soi sáng siêu nhiên :

« Trước khi rời nước Pháp, giám mục Bêrytê đã đến cầu nguyện lâu giờ dưới chân bàn thờ tu viện dòng Thăm Viếng tại Annecy của thánh Phanxicô đệ Salê và nữ thánh Chantal. Và ở đó, ngập trong ánh sáng siêu nhiên, đã tỏ ra cho ngài thấy rằng trong tay Hội Thánh, linh mục và nữ tu là những nguồn mạch tuôn đổ đức tin và bác ái xuống một đất nước mới mẻ. »

Như vậy, có phải là Đức cha Lambert đã nhận được một ôn soi sáng siêu nhiên tại Annecy năm 1657 hay không ?

5, « Đại diện Tông tòa Trung Hoa ? »

Đức Giáo Hoàng Alexandre VII ký sắc lệnh *Super Cathedram* ngày 9.9.1659, đặt Đức cha Lambert làm « Đại Diện Tông Tòa tại xứ Đàng Trong với quyền giám quản tại các miền nói trên », tức là « các tỉnh Triết Giang, Phước Kiến, Giang Tây, Quảng Đông, đảo Hải Nam và các đảo kế cận ».^{*26}

Sắc lệnh này còn tuyên bố thêm rằng :

« Trong trường hợp một trong những Hiền Đệ đáng kính, là Phanxicô Pallu, giám mục hiệu tòa Heliopolis, mà Ta đã đặt làm Đại Diện Tông Tòa xứ Đàng Ngoài với quyền giám quản các tỉnh kế cận nói trên, tức Vân Nam, Quý Châu, Hồ Quảng, Quảng Tây,

²³ Adrien Launay, *Histoire générale de la Société des Missions Étrangères de Paris*, tập 1, Paris, Téqui, 1894, (tái bản năm 2003), trang 31.

²⁴ Xem : Amable FLOQUET, *Histoire du Parlement de Normandie*, Rouen, E. Frère, 1842, tập V, trang 288-289.

²⁵ Xem : FAUCONNET-BUZELIN (Françoise), *Le père inconnu de la mission moderne : Pierre Lambert de la Motte, premier vicaire apostolique de Cochinchine, 1624-1679*, Paris, éd. Archives des Missions Étrangères, 2006, trang 65 và ghi chú 11 trang 73.

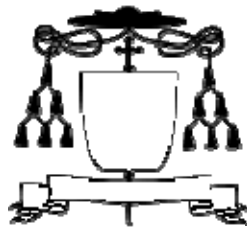
²⁶ Sắc lệnh « Super Cathedram », bản gửi Đc Lambert de la Motte, đã được xuất bản (nguyên văn tiếng la tinh) trong : Adrien Launay, *Histoire de la Mission de Cochinchine, Tome I*, Paris, Téqui, 1923, trang 9-10.

Tứ Xuyên và xứ Lào, hay vị giám mục mà Ta sắp gửi sang giáo phận tông tòa Nam Kinh ở Trung Hoa, với quyền giám quản các tỉnh Bắc Kinh, Sơn Tây, Thiểm Tây, Hồ Nam, Sơn Đông, xứ Triều Tiên và Mông Cổ, bị khiếm khuyết (deficere) dọc đường đi hay lúc đã đến nơi, vì tử vong hoặc vì một biến cố khác, nếu Hiền Đệ ở gần vị giám mục vừa khiếm khuyết đó nhất, thì Ta ban cho Hiền Đệ chức năng cũng được nói rộng quyền giám quản (administrationem extendere) trên những tỉnh thuộc vị giám mục khiếm khuyết (deficienti episcopo) đó nữa. »

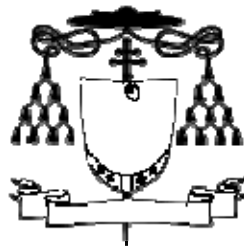
Dựa trên bản văn của sắc lệnh ấy, có người thắc mắc : Đức cha Cotelendi, Đại Diện Tông Tòa Nam Kinh, đã từ trần dọc đường đi, và Đc Pallu, Đại Diện Tông Tòa Đàng Ngoài, thì vắng mặt. Vậy, Đc Lambert là Đại Diện Tông Tòa Đàng Trong được thêm quyền giám quản Nam Kinh và Đàng Ngoài nữa. Nhưng tại sao ngài lại ký tên là Đại Diện Tông Tòa Trung Hoa, Đàng Ngoài và Đàng Trong ? « Đại Diện Tông Tòa » và « quyền giám quản » có khác nhau không ?

Đúng thế, Đc Lambert đã xưng mình là « Đại Diện Tông Tòa Đàng Trong, Lào, Đàng Ngoài, đảo Hải Nam và các đảo khác, cũng như vương quốc Trung Hoa, Mông Cổ, v.v. » trong thư mục vụ năm 1667 cấm thừa sai buôn bán ; hay là « Đại Diện Tông Tòa Trung Hoa, Đàng Ngoài và các xứ khác » trong văn kiện công đồng Phổ Hiến ngày 14.02.1670.

Và còn có thể liên quan trực tiếp đến vấn đề này, người ta có thể thắc mắc : tại sao trên huy hiệu giám mục của Đc Lambert, lại có tới 20 cái nơ trên sợi dây mũ (biểu tượng tổng giám mục) thay vì 12 cái nơ (biểu tượng giám mục) ?



Giám mục
(Évêque)



Tổng giám mục
(Archevêque)

6, Tham gia vào việc triều đình Xiêm La và Louis XIV ?

Lúc sai ba giám mục người Pháp sang Á đông, Thánh bộ Truyền bá Đức tin gửi cho các ngài một Huấn Thị, trong đó có mệnh lệnh :

« Chư huynh hãy hết sức lánh xa chính trị và việc nhà nước. Đừng bao giờ nhận gánh một phần vụ hành chánh nào mặc cho người ta thỉnh cầu và làm phiền toái chư huynh bằng những lời khẩn khoản thiết tha. Việc này, Thánh Bộ đã luôn luôn cực lực nghiêm cấm rõ ràng và vẫn sẽ tiếp tục cấm ngặt. »

(Nếu cực chẳng đã phải tới triều đình, thì sớm nhất có thể) « hãy rời ngay cung điện và công đường mau trở về giáo phận chu toàn chức vụ thiêng liêng. Để khỏi phải kẹt lại ở đấy, chư huynh hãy làm ra vẻ không biết tí gì về chính trị và không chút khả năng hành chánh, rồi bất thiệp xin họ sớm lui gót nơi đây nguy hiểm này. »

Sống tại Ajuthia, từ từ Đc Lambert trở nên gần gũi và có nhiều uy tín tại triều đình. Ông Henri de Frondeville viết rằng :

« Đứng trước các chống đối nghiệt ngã này [của người Bồ Đào Nha], đức giám mục xét cần phải có lòng hào hiệp của vua Xiêm La, Phra-Narai, mà người ta nói rằng vua tiếp đón các người ngoại quốc. Xét về quan điểm tôn giáo, ông vua này tự hào cho mình là không cuồng tín nên sẵn lòng nghe các vị thừa sai Tây phương đến giảng đạo trên đất nước của ông. Vậy là đức cha Béryste xin được nhà vua cho vào triều yết cùng hai người bạn đồng nghiệp một cách khá dễ dàng. Cuộc tiếp kiến rất lịch sự và gọi mở cho đức giám mục các hy vọng lớn cho tương lai. » (trang 79).

« Nhờ ảnh hưởng của đức cha Lambert de la Motte đối với những ai gần gũi ngài, các mối tương giao đã kết rồi không phải là không có hiệu quả. Nhờ vậy, các thừa sai người Pháp được bảo đảm có nơi nương dựa ổn định nơi nhà vua. » (trang 83).^{*27}

Bà Françoise Buzelin-Fauconnet lại khẳng định hơn rằng :

« Đc Lambert kết quả, nghĩ cần phải có một chỗ dựa chính trị. Ngài quên những lời nhẩn nhủ khôn ngoan của Roma và có ý kiến đáng tiếc, là kêu gọi Vua Pháp, Louis XIV, một sai lầm lượng định thăm khốc của một người thường rất ít quan tâm tới các quyền lợi chính trị, nhưng vô tình và chỉ vì muốn phục vụ Giáo hội, đang đưa chó sói vào ràn chiên bằng cách mở cửa cho Vua Pháp vào các vùng truyền giáo ở Xiêm. » (trang 385)

« Thật không ngờ rằng Đức cha Lambert vẫn tỏ ra khôn ngoan, dè dặt trong mối quan hệ với nhà cầm quyền, nay lại để mình bị lôi kéo vào trò chơi chính trị cách dễ dàng và với sự khéo léo của một chính khách lão luyện... » (trang 495).^{*28}

Câu hỏi gặp thấy ở đây là :

Đức cha Lambert có tham gia vào việc chính trị không ? có liên kết với triều đình không ? và đối với Tòa Thánh, ngài có thực sự vâng lời không ?

< >

²⁷ Henri de Frondeville, *Đức cha Pierre Lambert de la Motte*, bản dịch của Nguyễn Xuân Hùng, Tp Hochiminh, Luu Hanh Noi Bô, 2007.

²⁸ Sách đã dẫn. Bản dịch của Sr Huynh Quảng.